

Số: /KH-UBND

Nam Định, ngày tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Nam Định

Thực hiện Quyết định số 376/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 1165/QĐ-TTg ngày 09/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển ngành dược đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời, có chất lượng cho người dân với mức chi phí hợp lý theo từng giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phát triển dược liệu và các sản phẩm từ nguồn dược liệu trong tỉnh thành lĩnh vực sản xuất hàng hóa có chất lượng và giá trị cao; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phân đầu 100% thuốc thiết yếu được cung ứng chủ động, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố y tế công cộng và các nhu cầu cấp bách khác về thuốc.

- Duy trì bền vững tỷ lệ 100% cơ sở bán buôn thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phân phối thuốc”; 100% nhà thuốc, quầy thuốc đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt nhà thuốc”.

- Duy trì 100% các cơ sở bán buôn, bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh được kết nối liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu dược quốc gia; đảm bảo duy trì

hoạt động 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong lĩnh vực dược được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc”.

- Duy trì 100% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có hoạt động sử dụng thuốc có tổ chức và triển khai các hoạt động dược lâm sàng đúng quy định.

- Xây dựng quy hoạch tổng thể vùng trồng dược liệu của tỉnh Nam Định tại các huyện: Hải Hậu, Nghĩa Hưng, Nam Trực, Vụ Bản, Ý Yên.

3. Định hướng đến năm 2045

- Tiếp tục đảm bảo cung ứng thuốc đầy đủ, kịp thời cho nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh; công tác kiểm soát chất lượng, phân phối thuốc, dược lâm sàng, thông tin thuốc và cảnh giác dược được nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Trên cơ sở khai thác các vùng có lợi thế về điều kiện tự nhiên, thích hợp với sinh trưởng và phát triển của cây dược liệu; nguồn nhân lực có khả năng tiếp thu kỹ thuật mới ứng dụng vào sản xuất dược liệu và các nghiên cứu của các nhà khoa học, tiến hành quy hoạch hoàn chỉnh vùng trồng dược liệu trong toàn tỉnh.

- Thu hút các doanh nghiệp đầu tư xây dựng nhà máy chế biến dược liệu thành nguyên liệu cho sản xuất thuốc từ dược liệu.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục hoàn thiện về cơ chế, chính sách

- Nghiên cứu, ban hành chính sách ưu đãi cho công tác nghiên cứu, sản xuất thuốc có nguồn gốc từ dược liệu, phát triển, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư, nghiên cứu, chọn, tạo, sản xuất giống cây dược liệu, tham gia phát triển nuôi trồng dược liệu theo tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc”.

- Khuyến khích sử dụng thuốc trong nước, quản lý chặt chẽ việc cung ứng, đấu thầu mua thuốc, giá thuốc, đảm bảo người dân có điều kiện tiếp cận, lựa chọn, sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả với giá hợp lý.

- Xây dựng quy hoạch tổng thể vùng nuôi trồng dược liệu kết hợp khuyến khích “Trồng cây thuốc tại vườn, tại nhà” và khai thác dược liệu tự nhiên hợp lý, bảo đảm lưu giữ, tái sinh dược liệu.

- Có chính sách nhằm huy động, thu hút và khuyến khích các tổ chức, cá nhân đủ điều kiện theo quy định của pháp luật tham gia hiệu quả vào mạng lưới cung ứng thuốc và thực hiện nhiệm vụ công ích theo đúng quy định.

2. Quy hoạch

- Bố trí dành quỹ đất cho phát triển các cơ sở nghiên cứu, sản xuất thuốc phù hợp với các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Quy hoạch và phát triển vùng nuôi trồng cây, con làm thuốc, bảo tồn nguồn gen và phát triển dược liệu quý hiếm, đặc hữu trên cơ sở tăng cường đầu tư kỹ thuật, kết hợp với kinh nghiệm truyền thống. Nghiên cứu, mở rộng nuôi trồng các cây, con làm thuốc có hiệu quả cao và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Xác định các giống cây dược liệu có thị trường và khả năng phát triển phù hợp với điều kiện sinh thái từng vùng của tỉnh, xây dựng mô hình phát triển nguồn dược liệu theo hướng bền vững.

- Khuyến khích và ưu tiên các dự án nuôi trồng, chế biến dược liệu đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt trồng trọt và thu hái thuốc” theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới. Nghiên cứu và đề xuất các chính sách ưu đãi đối với công tác nuôi trồng và chế biến dược liệu.

3. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm soát chất lượng thuốc

- Hoàn thiện và Nâng cấp hệ thống kiểm nghiệm, song song với việc đào tạo nhân lực, đảm bảo đạt tiêu chuẩn “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc”. Tăng cường lấy mẫu, kiểm tra chất lượng, kiểm soát chặt chẽ chất lượng thuốc, dược liệu lưu hành trên thị trường, nhất là dược liệu nhập khẩu.

- Tăng cường hệ thống thanh tra và kiểm tra hậu mại đối với các hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp dược nhằm đảm bảo trật tự, kỷ cương và tăng cường sự tuân thủ pháp luật về dược; kiên quyết phòng ngừa, đấu tranh, xử lý đối với các thuốc giả, thuốc kém chất lượng.

- Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép dược liệu; kiểm tra chặt chẽ hồ sơ và hàng hóa xuất nhập khẩu dược liệu khi có dấu hiệu nghi vấn để phát hiện vi phạm và ngăn chặn dược liệu có nguồn gen đặc hữu, quý hiếm trong nước vận chuyển ra nước ngoài. Bảo tồn các nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý hiếm có giá trị kinh tế cao; khai thác bền vững, hạn chế xuất khẩu các dược liệu quý hiếm, nguy cấp.

4. Đảm bảo sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả

- Cải thiện chất lượng hoạt động cảnh giác dược tại các cơ sở khám chữa bệnh, nhà thuốc; tập trung nâng cao vai trò và năng lực của người dược sĩ trong thực hành tư vấn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả.

- Triển khai tiêu chuẩn thực hành tốt kê đơn thuốc, thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; quản lý chặt chẽ hoạt động thông tin, quảng cáo thuốc; giám sát hiệu quả, an toàn và quản lý nguy cơ liên quan đến thuốc trong quá trình lưu hành sản phẩm tại các cơ sở kinh doanh thuốc.

- Nâng cao công tác giáo dục nhận thức và kiến thức về sử dụng thuốc an toàn hợp lý cho người bệnh và cộng đồng; tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng thuốc Việt Nam”.

5. Khoa học công nghệ, nhân lực và đào tạo

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ về dược, trong đó tập trung vào các nội dung liên quan đến phát triển dược liệu trong tỉnh.

- Chú trọng nghiên cứu, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong bảo tồn nguồn gen dược liệu đặc hữu, quý, có giá trị kinh tế cao, nghiên cứu chọn tạo giống mới từ nguồn gen dược liệu trong tỉnh. Suu tầm, nghiên cứu kế thừa các bài thuốc và kinh nghiệm sử dụng cây thuốc của các dân tộc trong cộng đồng.

- Xây dựng chính sách đào tạo nhân lực dược. Thu hút, tuyển dụng dược sĩ đại học chính quy, đào tạo dược sĩ sau đại học chuyên ngành dược lâm sàng.

- Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho các nhân viên hành nghề dược và cán bộ y tế phụ trách công tác dược tại các cơ sở y tế về công tác quản lý và cung ứng thuốc.

6. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hiện đại hóa ngành dược

- Chú trọng khai thác hạ tầng thúc đẩy thương mại điện tử, dịch vụ bưu chính và logistics trong việc đóng gói, phân loại, bảo quản và vận chuyển các sản phẩm ngành dược nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế y tế số.

- Hoàn thành việc kết nối trực tuyến dữ liệu kinh doanh thuốc, chú trọng giám sát về chất lượng, giá, thông tin thuốc, nguồn gốc xuất xứ của thuốc.

- Triển khai thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực dược.

7. Công tác truyền thông

- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức của các cơ sở kinh doanh dược về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dược, hoạt động khoa học công nghệ và xu hướng hội nhập trong lĩnh vực dược.

- Vận động các nguồn lực nhằm tăng cường truyền thông và nâng cao nhận thức của người hành nghề trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, dược và nhận thức của người bệnh trong việc sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả, rõ nguồn gốc và chất lượng.

- Truyền thông về chất lượng, an toàn, hiệu quả và giá hợp lý của thuốc sản xuất trong nước, các thông tin về nguồn gốc, tác dụng của dược liệu, nhất là các dược liệu đặc hữu của Việt Nam; tăng cường thông tin, quảng bá sản phẩm thuốc, dược liệu mang thương hiệu quốc gia.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Đa dạng nguồn vốn huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện Chiến lược trên địa bàn tỉnh Nam Định:

1. Nguồn ngân sách Nhà nước cấp theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

2. Kinh phí lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án đầu tư công giai đoạn 2024 - 2030.

3. Kinh phí vận động, huy động từ các nhà tài trợ, các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong, ngoài nước và kinh phí hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đến các ngành, các cấp, đảm bảo thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Chủ trì, phối hợp địa phương đề xuất danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh; đề xuất các chính sách liên quan nhằm huy động các nguồn lực đầu tư các dự án phát triển vùng nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập, trong đó có biện pháp nhằm tăng tỷ lệ thuốc sản xuất trong nước, ưu đãi thuốc sản xuất trong nước và cơ chế mua sắm phù hợp đối với thuốc phát minh sản xuất trong nước, thuốc chuyển giao công nghệ.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc triển khai Kế hoạch; sơ kết, tổng kết về tình hình thực hiện Kế hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các chính sách, đề xuất sửa đổi chính sách nhằm huy động các nguồn lực đầu tư cho phát triển vùng nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh. Tổng hợp danh mục dự án kêu gọi đầu tư trong lĩnh vực nuôi trồng dược liệu trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, phối hợp với Sở Y tế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách Nhà nước hiện hành.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì thực hiện và giám sát việc triển khai thực hiện các Dự án nuôi trồng phát triển một số loài dược liệu có thế mạnh của địa phương; các mô hình liên kết phát triển dược liệu trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với ngành y tế trong việc lập các dự án chi tiết, kế hoạch tài chính, đổi mới công nghệ, nghiên cứu khoa học... theo kế hoạch hàng năm.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế tăng cường kiểm tra, chủ động nắm tình hình việc quảng cáo thuốc chữa bệnh, tổ chức sự kiện về thuốc chữa bệnh trên địa bàn tỉnh; kịp thời, kiên quyết ngăn chặn các hành vi vi phạm.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa vào quy hoạch, kế hoạch sử

dụng đất danh mục các dự án xây dựng các nhà máy, khu công nghiệp dược, các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm dược phẩm, phát triển dược liệu phải thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất theo quy định.

8. Bảo hiểm xã hội tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan rà soát, xây dựng danh mục thuốc thuộc phạm vi thanh toán bảo hiểm y tế, đề xuất cơ chế, chính sách trong đấu thầu thuốc ưu tiên sử dụng thuốc sản xuất trong nước.

9. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Căn cứ tình hình thực tế, chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch của địa phương; ưu tiên về quỹ đất sạch cho xây dựng các nhà máy, xí nghiệp dược, ưu tiên bố trí giao đất cho các dự án phát triển dược liệu. Áp dụng cơ chế, chính sách phù hợp với điều kiện thực tế nhằm khuyến khích phát triển ngành dược địa phương trong giai đoạn mới.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Chương trình phát triển công nghiệp dược, dược liệu sản xuất trong nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Nam Định. Yêu cầu các đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đ/c CPVP UBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP7.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Lê Đoài